

Theo Lời Kể Của Cảnh Quan Hoàng Bách Lâm

Kinh Sư Dễ Gặp, Nhân Sư Khó Gặp

I. Nhân duyên thầy trò do kiếp trước định sẵn - bùn xuân nuôi hoa, tưới nhuần tuệ mạng.

Năm 1997, thông qua sự giới thiệu của cư sĩ Vương ở Học hội Liễu Phàm, học nhân đã đến thư viện Cảnh Mỹ để bái kiến sư phụ thượng nhân. Khi ấy, quán trưởng Hàn Anh đang ngồi phía sau sư phụ. Vừa gặp sư phụ, tôi đã có cảm giác thân quen, như thể đã từng quen biết, đôi bên trò chuyện rất vui vẻ. Tôi cung kính hỏi sư phụ: “Sư phụ, ngài giảng kinh hay đến thế, trong tương lai làm thế nào để lưu giữ những pháp bảo này ở thế gian nhằm giáo hóa con cháu đời sau ạ?” Sư phụ đáp: “Sử dụng thư viện máy tính, chính là thư viện số hiện đại. Dùng loại thư viện số này để ghi chép và lưu truyền pháp bảo cho đời sau, cho thế hệ kế tiếp, để con cháu đời đời kiếp kiếp đều được huân tập”. Không ngờ rằng, chính câu hỏi khi ấy đã gieo nên mối nhân duyên thầy trò thù thắng giữa học nhân và ân sư trong gần 22 năm!

Vào 4 giờ 15 phút chiều ngày 5 tháng 3 năm 1997, quán trưởng Hàn vắng sanh. Nhân duyên ấy thật không thể nghĩ bàn! Sau khi quán trưởng Hàn vắng sanh, sư phụ thượng nhân nhận lời mời của cư sĩ Lý Mộc Nguyên, dẫn theo chư vị pháp sư thường tùy chúng đến Cư sĩ lâm Singapore để tiếp tục giảng kinh hoàng pháp; thị hiện thân giáo “tùy duyên bất biến”, khiến đệ tử cảm phục! Có câu kệ rằng: “Đi qua cả bụi hoa, thân không dính mảnh lá”. Mặc cho vô thường biến hóa khôn lường, biển xanh hóa nương dâu, một câu Di-đà nấu trong tâm thì ngọn lửa cũng hóa sen đỏ, tâm tịnh thì cõi Phật tịnh.

Năm 1998, học nhân dẫn theo các liên hữu đến Cư sĩ lâm Singapore tham học. Được Phật lực gia trì, sư phụ thượng nhân từ bi nhiếp thọ, tôi hổ thẹn được đứng vào hàng đệ tử. Và nhờ phước của sư phụ, học nhân

được thân cận và chung sống cùng sư phụ trong bảy ngày. Từ sáng sớm đến chiều tối, tôi đều ở bên cạnh sư phụ để tiếp nhận huân tập; dụng tâm quan sát và cảm nhận từng lời nói, cử chỉ cao đẹp của sư phụ để khắc ghi vào tâm khảm. Thời điểm đó, sư phụ tận dụng giờ ăn sáng để khai thị và giảng giải Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, pháp hỷ ngập tràn. Đặc biệt là còn được tham quan trai đường của Cư sĩ lâm Singapore, nơi quảng bá thực phẩm chay và cung cấp thực phẩm chay miễn phí cho tất cả những nhà nghèo khổ ở Singapore đến dùng bữa. Thì ra tôn chỉ của Vũ Hoa trai: “từ chối giết hại, không mua bán, chỉ có biết ơn”, đã có tiền lệ từ trước. Lòng bi nguyện vô tận trong sự cung kính sinh mạng và biết ơn việc ăn chay của họ, khiến học nhân cảm nhận sâu sắc trong tâm. Sư phụ đặc biệt nhắc đến việc chúng sanh trong cõi u minh khẩn cầu được niệm Phật, nhưng do ánh sáng ở niệm Phật đường quá mạnh nên không thể đi vào; nên sư phụ đã từ bi cho lắp đặt tivi ngay tại trai đường để phát kinh Địa Tạng, khiến cả hai cõi âm dương đều được lợi ích. Thật ra, chuyến tham học ở Singapore lần này, được lắng nghe sư phụ giảng kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên và Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, đã có ảnh hưởng rất lớn đối với học nhân. Nó đã đặt nền tảng cơ bản cho việc học nhân giảng giải Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên Kinh Khoa Chú ở Quỹ giáo dục Phật-đà sau này, cũng như gieo xuống một hạt giống cho việc tôi giảng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên và An Sĩ Toàn Thư trên trang mạng hoằng hóa Hoa Tạng và đài truyền hình mạng văn hóa Hiếu Liêm.

Sau khi quán trưởng Hàn vãng sanh, pháp sư Ngô Đạo cũng rời thư viện Cảnh Mỹ, đến một Phật đường tạm thời ở Thụy Phương để tự tu. Học nhân đã đến Phật đường này bái kiến pháp sư Ngô Đạo, pháp sư nhờ học nhân chuyển một văn kiện trình lên sư phụ. Không lâu sau, sư phụ đã đến gặp pháp sư Ngô Đạo, học nhân, cư sĩ Trịnh Chính Đức và cư sĩ Trần Vĩnh Tín tại khách sạn Sheraton Grand ở Đài Bắc. Sư phụ đã từ bi chỉ thị học nhân chuẩn bị thành lập Học hội Tịnh tông Hoa Tạng. Đến tháng 5 năm 1999, học hội chính thức được bộ Nội Chính phê chuẩn. Sau

khi học nhân hoàn tất thủ tục đăng ký pháp nhân tại tòa án, lễ thành lập và khánh thành đã được tổ chức vào ngày 29 tháng 5. Đặc biệt, tuân theo chỉ thị của sư phụ, tất cả các Học hội Tịnh tông đều hoạt động theo nguyên tắc “vận hành riêng biệt, tài chính độc lập, nhân sự độc lập, hỗ trợ lẫn nhau” để triển khai mọi công việc. Đây chính là nguyên nhân thành lập Học hội Tịnh tông Hoa Tạng.

Vào ngày Tết dương lịch năm 2003, cư sĩ Trần Thái Quỳnh đã cho phát sóng đài truyền hình vệ tinh Hoa Tạng (được sư phụ đặt tên là thư viện nghe nhìn Phật giáo Hoa Tạng). Từ đây thư viện Hoa Tạng đã được tiếp nối trên không trung, tận dụng sự truyền bá của truyền hình vệ tinh công nghệ cao, để hiện thực hóa đại nghiệp hoằng pháp lợi sanh của sư phụ thông qua công nghệ cao.

Hiện nay, trang mạng hoằng hóa Học hội Tịnh tông Hoa Tạng chuyên phụ trách việc lưu thông pháp bảo của lão hòa thượng, bao gồm: lưu trữ, bảo tồn, chỉnh sửa, biên tập, chế tác, lưu thông và gìn giữ các tư liệu hình ảnh, âm thanh về những bài giảng kinh thuyết pháp của lão pháp sư. Bộ sưu tập những pháp bảo được số hóa trong suốt 60 năm hoằng dương tông môn, diễn giải giáo pháp của ân sư; đã độ khắp chúng sanh trong hư không pháp giới, truyền lửa tiếp cho nhau, dòng chảy tuôn mãi không thôi. Điều ấy lại tự nhiên tương ứng với buổi đối thoại đầu tiên giữa thầy và trò, như một giấc mộng đẹp trở thành hiện thực! Phật pháp thật không thể nghĩ bàn! Nhân duyên cũng không thể nghĩ bàn! Đây quả là một ngày hiếm có khó gặp.

II. Giáo dục nhân quả dẫn lối tôi đi, làm đẹp cho đời, chấn hưng phong khí xã hội, giáo hóa chúng sanh.

Ngày 26 tháng 9 năm 2001, sau bốn năm rời Đài Loan, sư phụ thượng nhân lần đầu tiên từ Singapore trở về Đài Loan hoằng pháp và gặp gỡ cư sĩ Trần thuộc giới nghệ thuật. Ngài đặc biệt nhắc đến kế hoạch quay bộ phim *Câu chuyện của miếu Thành Hoàng*, mong muốn quay thành

phim điện ảnh để lưu thông giáo dục nhân quả. Từ đó cũng khơi mở cho học nhân một chuỗi nhân duyên hoằng dương giáo dục nhân quả xuất hiện. Trước tiên, ân sư dặn dò học nhân biên tập các câu chuyện nhân quả báo ứng sau năm Dân quốc từ năm 1911 trở đi. Cho đến ngày nay, người thời nay không còn tin nhân quả báo ứng, nên cần phải dùng những câu chuyện nhân quả thời nay để giáo hóa, giúp người hữu duyên khi đọc được có thể tự cảnh giác dè dặt trong tâm, lấy đó làm gương. Ân sư đã tốn nhiều tâm tư cho việc này. Trùng hợp là thuở trước học nhân được đọc Nhân Quả Báo Ứng Lục của cư sĩ Đường Tương Thanh, khi ấy học nhân đã phát nguyện rằng sau này sẽ biên soạn một cuốn sách về các câu chuyện nhân quả thời hiện đại. Không ngờ rằng chính ân sư đã mở ra nhân duyên này. Sau khi ân sư hoằng pháp ở Đài Loan trọn vẹn bảy ngày, trước khi rời Đài, học nhân đã kính dâng lên ân sư bản thảo Hiện Đại Nhân Quả Báo Ứng Lục gồm 87 bài. Khi trở về Singapore, ân sư đã giao bản thảo này cho những người có tâm thiện chính lý sang chữ giản thể để lưu thông. Do một nhân duyên không thể nghĩ bàn, cuốn Ngọc Lịch Bảo Sao Phụ Hiện Đại Nhân Quả Báo Ứng Lục đã quay trở lại lưu thông ở Đài Loan. Phần Hiện Đại Nhân Quả Báo Ứng Lục đính kèm trong sách thiện này chính là 87 bài do học nhân biên soạn, sau đó lại được bổ sung thêm 13 bài, tổng cộng 100 bài; rồi giao cho nhà xuất bản Hòa Dụ ở Đài Nam, Quỹ giáo dục Phật-đà và Học hội Tịnh tông Hoa Tạng để lưu thông hàng loạt dưới dạng chữ phồn thể. Hiện nay, sách được lưu thông rất rộng rãi, đã lan truyền khắp Đài Loan, Trung Quốc đại lục và ra toàn thế giới. Tất cả đều nhờ vào phước đức của sư phụ thượng nhân kết nên pháp duyên thù thắng này.

Vào năm 2004, trước khi xảy ra sóng thần Nam Á, thầy Giang Dật Tử nhận lời thỉnh cầu của ân sư, thật ra cũng là lời dặn dò được cảm ứng từ Thành Hoàng tỉnh An Huy, chân thành mời thầy Giang Dật Tử vẽ Địa Ngục Biến Tướng Đồ. Sau khi thầy Giang hoàn thành Địa Ngục Biến Tướng Đồ, học nhân đã quỳ trước tượng Bồ-tát Địa Tạng phát nguyện

quay phim và lưu thông Nhân Quả Đờ Giám. Thế nhưng, vì nhân duyên vẫn chưa đầy đủ nên thất bại. Mãi đến năm 2014, học nhân đến cầu xin sư phụ gia trì. Và cuối cùng, trước kỳ Pháp hội vạn người niệm Phật vào tháng 2 năm 2015, nhiệm vụ gian khổ kéo dài suốt 10 năm là chuẩn bị và quay bộ Ngọc Lịch Bảo Sao Địa Ngục Biến Tướng Đờ đã hoàn thành, đồng thời thêm mười câu chuyện nhân quả báo ứng thời hiện đại. Sau đó, học nhân đến Hồng Kông kính dâng lên sư phụ để ngài giám định xem có thể lưu thông hay không? Sau khi xem xong bản phim quay thử, sư phụ đã đồng ý: “Có thể! Phải lưu thông với số lượng lớn!” Khi đó sư phụ hết sức khen ngợi, sư phụ còn ban cho tên, viết lời tựa, và khai thị rằng việc quay bộ Những chuyện trong Ngọc Lịch Bảo Sao này vô cùng quan trọng, ít nhất phải lưu thông từ một triệu bộ trở lên. Ngài còn khích lệ học nhân rằng: “Việc này đã vun bồi phước báo cực kỳ to lớn cho Đài Loan”. Việc lưu thông một triệu bộ, nhờ nhân duyên không thể nghĩ bàn cũng đã tự nhiên thành tựu. Trước tiên là lưu thông số lượng lớn ở Pháp hội vạn người niệm Phật lần thứ nhất vào năm 2015. Hiện nay, thông qua đài truyền hình mạng văn hóa Hiếu Liêm, tác phẩm không ngừng được phát sóng và lưu thông. Trước mắt đã có các phiên bản tiếng Nhật, tiếng Mân Nam, và đang thực hiện các phiên bản tiếng Thái, tiếng Anh, lan tỏa khắp nơi. Người có thiện nguyện, trời ắt thuận theo, không sai chút nào.

Năm 2001, học nhân với Tô Tuấn Nguyên - người bạn học ở trường Đại học cảnh sát trung ương Đài Loan đã cùng phát nguyện dịch cuốn Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, và được ân sư khích lệ, ban tên là Cảm Ứng Thiên Vựng Biên Bạch Thoại Chú Giải.

Đầu tháng 5 năm 2013, học nhân tiếp tục đảm nhận việc học giảng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên trong buổi tọa đàm trên truyền hình mạng. Bắt đầu từ tập thứ 24, được ân sư Tịnh Không từ bi đồng ý, học nhân giảng từ ngày 9 tháng 6 năm 2013 cho đến tháng 5 năm 2018 đã kết thúc viên mãn. Trong thời gian 5 năm đã giảng tổng cộng 266 tập. Đây chính

là sự từ bi hộ niệm của ân sư, cũng như nương nhờ sự gia hộ phước báo và trí tuệ của sư phụ thượng nhân mà được thành tựu.

Ngày 22 tháng 6 năm 2013, khi học nhân đang tập giảng đến tập thứ 28 của Cảm Ứng Thiên Vựng Biên thì gặp khó khăn, vướng phải chướng ngại, gần như muốn thoái lui. Học nhân lập tức gọi điện thoại báo cáo và viết thư trình lên sư phụ. Khi ấy, sư phụ thượng nhân đã xem đoạn ghi hình tập giảng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên tập 24 của học nhân. 20 phút sau, sư phụ nói: “Tốt lắm! Xin cảnh quan Hoàng cứ tiếp tục giảng đi!” Đây quả là nguồn sức mạnh hết sức to lớn được truyền vào tâm khảm đệ tử. Ân sư từ bi, ân đức bao la khôn cùng, đệ tử xin phủ phục!

Một nhân duyên khác là khi học nhân đến xin ý kiến sư phụ về việc lưu thông cuốn Lý Luận Về Sự Thật Về Nhân Quả Báo Ứng. Nội dung sách bao gồm các điển tích và lý luận về nhân quả báo ứng từ thời Xuân Thu Chiến quốc cho đến thời cận đại Dân quốc. Sư phụ thượng nhân đã chỉ thị nên lưu thông hàng loạt và đích thân ghi lời chỉ dẫn trên cuốn sách này, yêu cầu Quỹ Giáo dục Phật-đà tái bản thành 16 tập nhỏ khổ 32 để lưu thông, do giảng đường Hiếu Liêm phụ trách thực hiện công việc này. Hiện nay bộ sách đã được biên soạn lại thành bảy quyển, bìa sách trang nghiêm tinh xảo, có thể mang theo bên mình, rất thuận tiện cho việc đọc sách. Công việc hiện đang tiến hành đến giai đoạn hiệu đính, vẫn chưa lưu thông đại trà, nhưng ngày phát hành chắc cũng không còn xa nữa.

Cũng nhờ tâm đắc sau 5 năm giảng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, học nhân phát nguyện tổng hợp những báu vật trí tuệ của lão tổ tông trong văn hóa truyền thống Trung Quốc để tạo nên một bộ sách thiện, dùng làm bảo điển cho giáo dục gia đình và nhân quả, cũng là báu vật gia truyền, mong có thể hóa giải những vấn đề ngày càng chồng chất trong gia đình và xã hội hiện nay. Vì vậy, sau khi hoàn thành việc dạy và học Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, học nhân đã biên tập bộ sách Tích Đức Hưng Gia Truyền Gia Chi Bảo. Bộ sách này bao gồm: Đệ Tử Quy, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn, Cái Gốc Của Thiên Hạ

Thái Bình, Hiếu Kinh, kinh Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo, Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn, Nhan Thị Gia Huấn Tinh Hoa, Viên Thị Thế Phạm Tinh Hoa. Bộ sách này được sư phụ hướng dẫn, ban cho tên và viết lời tựa. Tổng cộng gồm chín quyển hợp thành một bộ sách, hoàn toàn hợp nhất ba phương tiện giáo dục cảm rỗng: luân lý, đạo đức và nhân quả.

III. Dùng công nghệ hoằng pháp cõi hư không, trên cầu dưới hóa đạo bồ-đề.

Năm 2008, ân sư thượng nhân đã dặn cư sĩ Trần của đài truyền hình vệ tinh Hoa Tạng mời mặt học đến đài truyền hình vệ tinh Hoa Tạng để hoằng dương giáo dục nhân quả. Đây là lần đầu học nhân sử dụng công nghệ hiện đại để hoằng pháp, sư phụ thượng nhân cũng vẫn luôn khích lệ học nhân nên mở rộng việc hoằng dương giáo dục nhân quả ra bên ngoài, và mỗi nhân duyên này đã bắt đầu từ đài truyền hình vệ tinh Hoa Tạng. Lần đầu tiên lên bục giảng, học nhân hết sức căng thẳng, trong khi sư trưởng tôn kính lại đích thân ngồi ở hàng ghế cuối lắng nghe. Sư trưởng vừa từ bi vừa nghiêm cẩn, dịu dặt và bồi dưỡng đệ tử bước đi trên con đường bồ-đề hoằng pháp lợi sanh, lại còn đích thân nỗ lực thực hiện, dốc hết sức, dụng tâm thật khổ nhọc! Thế nhưng, do học nhân thấy mình giảng chưa được vừa ý, nên sau khi xuống bục, học nhân liền sám hối với sư phụ: “Con giảng không tốt, thật lấy làm hổ thẹn! Con xin lỗi sư phụ!” Sư phụ với vẻ mặt hiền từ, lời nói hòa ái đã bảo rằng: “Anh cứ tiếp tục giảng đi, đến khi giảng được sáu bảy lần thì sẽ thuần thục thôi”.

Trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2010, mặt học tham gia Quỹ giáo dục Chí Thiện, cùng thầy Thái Lễ Húc và thầy Chu Vĩnh Sam tổ chức những buổi tọa đàm về giáo dục nhân quả ở khắp mọi nơi trên toàn tỉnh của Đài Loan, không ngừng tập giảng giáo dục nhân quả.

Đến tháng 1 năm 2010, Học hội Tịnh tông Tân Trúc đã tổ chức hội thảo nghiên cứu Đệ Tử Quy dành cho thanh niên cao đẳng. Học nhân tập giảng “Hồ sơ X từ xưa đến nay”, đây là lần giảng thứ bảy, cũng là lượt

thứ bảy mà sư phụ từng nói đến. Một sự trùng hợp kỳ diệu, từ đó đã thành tựu viên mãn cho bộ video bài giảng về giáo dục nhân quả đầu tiên mang tên “Hồ sơ X từ xưa đến nay - Mê tín, lý trí, giá trị nhân sinh”.

Ngày 2 tháng 10 năm 2010, Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông đã chính thức mời học nhân đến nơi này giảng 8 tập của bộ video bài giảng “Hiểu rõ nhân quả, giải trừ nghiệp lực, cuộc đời hạnh phúc mỹ mãn”. Hai bộ video bài giảng này hiện nay đã được lưu thông trên toàn thế giới, bao gồm rất nhiều đạo tràng ở Đài Loan và các tín đồ Đạo giáo. Khi họ đi lên núi hành hương, trên xe thường rất thích phát hai bộ video bài giảng “Hiểu rõ nhân quả, giải trừ nghiệp lực, cuộc đời hạnh phúc mỹ mãn” và “Hồ sơ X từ xưa đến nay”. Nhờ đó, rất nhiều người ăn chay, bỏ sát sanh, và tin tưởng rằng nhân quả báo ứng là chân thật không giả dối.

Bắt đầu từ năm 2014, việc hoằng dương giáo dục nhân quả của học nhân ở Trung Quốc đại lục và trên toàn thế giới đã dần dần được đặt nền tảng. Trong suốt 6 năm từ 2014 đến 2019, một loạt các buổi tọa đàm về giáo dục nhân quả đã được tổ chức, trải dài các vùng ven biển của Trung Quốc đại lục như: Phúc Châu, Quảng Châu, Hàng Châu, Ôn Châu, Thượng Hải, Nam Kinh (Giang Tô), Thẩm Dương (Đông Bắc), Thiên Tân, Thành Đô. Sau đó lại đến Hồng Kông, Nhật Bản, các buổi tọa đàm liên tiếp giảng hai khóa về văn hóa truyền thống Trung Hoa. Ngoài ra còn có các buổi giảng về nhân quả ở Singapore và Malaysia. Những hoạt động này đã đặt nền tảng cơ bản cho học nhân hoằng dương giáo dục nhân quả trên toàn thế giới. Tất cả những điều này đều là do ân sư khai mở nhân duyên, được ngài dìu dắt, hộ niệm và được thành tựu viên mãn; đó là ân đức sâu dày, không rời không bỏ.

IV. Cấm rẽ giáo dục, khởi tín nguyện - Một câu Phật hiệu, quy hướng Cực Lạc.

Năm 2015, ân sư căn dặn học nhân dùng giáo dục nhân quả và niệm Phật để tiếp dẫn chúng sanh. Từ năm 2015, chúng tôi đã chuẩn bị tổ chức

Đại lễ tế tổ Thanh Minh của dân tộc Trung Hoa và Pháp hội vạn người niệm Phật ở Đài Loan lần thứ nhất. Đến năm nay đã tổ chức được 6 lần, sư phụ từ bi đã đến dự pháp hội lần thứ nhất và thứ hai. Đại lễ tế tổ Thanh Minh và Pháp hội vạn người niệm Phật này đã mở ra tiền lệ ở Đài Loan. Đồng thời, tuân theo chỉ thị của sư phụ, chúng tôi còn chuẩn bị tổ chức Diễn đàn văn hóa truyền thống hiếu trị thiên hạ, năm nay đã tổ chức đến lần thứ tư.

Ngày 28, 29, 30 tháng 3 năm 2016, ở Diễn đàn văn hóa truyền thống hiếu trị thiên hạ lần thứ hai, mặt học đã nhận lời tiến cử của thầy Giang Dật Tử, và được sư phụ viết thư giới thiệu cho thầy Từ Tĩnh Dân ở Liên Xã Đài Trung. Nhờ đó, mặt học đã tổ chức sự kiện “Gió xuân mỗ gỗ 30 năm - kỷ niệm 30 năm ngày lão giáo sư Lý Bình Nam viên tịch - Diễn đàn đạo phong và học nghị của lão Tuyết Lư”. Ân sư thượng nhân, luật sư Quả Thanh, thầy Giang, thầy Từ Tĩnh Dân cùng các thầy ở Liên Xã Đài Trung v.v. đều từ bi đích thân tham dự, cùng nhau góp sức cho sự kiện thành công tốt đẹp.

Ân sư thượng nhân chỉ thị học nhân thu xếp tổ chức Pháp hội vạn người niệm Phật, thâm ý thật sự là để hộ thể và tiêu tai. Còn kỳ vọng của ngài khi chuẩn bị tổ chức Diễn đàn hiếu trị thiên hạ là nhằm thực hiện văn hóa Hiếu Liêm và thúc đẩy giáo dục văn hóa Hiếu Liêm. Trước hết là cấm rễ vào thực học, tiếp đến là quảng bá, thứ tự rõ ràng, tự lợi lợi tha. Bức mặc bảo ân sư đã ban tặng có ghi: “Khi tâm hiếu để đạt đến cực điểm, có thể thấu tận thần minh, thông đạt không chướng ngại, không gì không biết rõ; đầy đủ đức tính liêm sỉ, biểu hiện rõ ngay cả nơi tối tăm kín đáo, hiển hiện qua muôn thiện, không có đức nào không từ đó mà rạng rỡ”. Lớn lao thay! Những điều kỳ vọng và lời dạy bảo của sư phụ thượng nhân, đệ tử luôn khắc ghi trong lòng, cảm kích mãi không quên.

Năm 2010, học nhân thành lập Học hội Tịnh tông Địa Tạng Đài Bắc và xin sư phụ ban mặc bảo. Sư phụ nói rõ là nên thành lập Học hội Tịnh tông Hiếu Liêm. Đến năm 2011 thì thành lập Giảng đường Hiếu Liêm.

Thuở ban đầu, khi học nhân thành lập Học hội Tịnh tông Địa Tạng Đài Bắc, tôn chỉ của học hội là: từ thiện, nhân quả, hộ sanh và giáo dục - đây cũng là bốn tâm nguyện lớn của học nhân. Từ thiện, nhân quả và hộ sanh đều được thúc đẩy và thực hiện duy trì lâu dài không gián đoạn; cũng thành lập Hội phóng sanh Liên Trì, hằng tháng đều định kỳ tổ chức phóng sanh. Chỉ riêng phần giáo dục là chưa biết phải thực hiện thế nào? Không ngờ, phần này lại nằm trong chánh đạo mà ân sư đã chỉ dẫn, nên tự nhiên cũng được thực thi. Từ việc cấm rẽ nơi giáo dục nhân quả, hoằng dương giáo dục nhân quả báo ứng, đến việc tổ chức Diễn đàn hiếu trị thiên hạ và Pháp hội vạn người niệm Phật, cuối cùng đều dẫn về Cực Lạc. Mạt học nhận được sự khai sáng của ân sư thượng nhân mà bừng tỉnh đại ngộ: muốn hoằng dương tôn chỉ vạn người niệm Phật thì cần phải dựa vào các công cụ công nghệ hiện đại hóa. Vì thế, học nhân thỉnh cầu sư phụ từ bi chấp thuận cho thành lập đài truyền hình mạng văn hóa Hiếu Liêm vào tháng 9 năm 2017. Từ đây, mục tiêu thứ tư “giáo dục” cũng được thực hiện. Hiện nay, giáo dục nhân quả đã được hoằng dương trên toàn thế giới. Chỉ cần nơi có mạng Internet phát sóng đều có thể đón xem kênh của đài truyền hình mạng văn hóa Hiếu Liêm, bao gồm: kênh chuyên biệt của lão pháp sư, phát sóng trực tiếp, kho kinh điển được số hóa, giáo dục nhân quả, giáo dục thánh hiền, quan tâm từ thiện, hoạt động phóng sanh, chăm sóc người lâm chung v.v.. Phạm vi phủ sóng bao gồm châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Úc, Singapore, Malaysia, Trung Quốc đại lục v.v., đều có thể xem đài truyền hình mạng văn hóa Hiếu Liêm.

Ngày 18 tháng 1 năm 2020, do các cư sĩ ở Thượng Hải khẩn cầu tập giảng Vô Lượng Thọ Kinh Giản Thuyết, học nhân đã đến chùa Cực Lạc ở Đài Nam để yết kiến ân sư, xin ý kiến về việc tập giảng Vô Lượng Thọ Kinh Giản Thuyết, và báo cáo đề cương giảng kinh.

Ân sư từ bi khai thị:

1. Điều quan trọng nhất là chuyên, phải đích thân trải nghiệm trong đó, sau khi đã sản sinh được sức mạnh rồi thì tự mình học tập và giúp đỡ

người khác. Tuy nhiên, quan trọng nhất vẫn là phải buông xuống được. Có một thứ không buông xuống được thì chuyện đó chính là chướng ngại. Biết bao người dụng công rất đặc lực, nhưng đến bước cuối cùng vẫn không được, nguyên nhân là gì? Nguyên nhân là ở chỗ này.

2. Hãy buông xuống thân tâm thế giới một cách triệt để, [tất cả đều] giả chẳng phải thật, chỉ có niệm Phật cầu sanh Tịnh độ mới là thật. Ta nắm lấy cái thật này, còn những gì không thật thì ta đều không cần nữa, như vậy công phu mới đặc lực. Thế gian này vốn là giả, từng giây từng phút trôi qua rồi thì không trở lại nữa. Những gì đang hiện hữu trước mắt cũng là giả, đã là giả thì đừng nắm giữ; còn chân thật thì phải nắm lấy.

3. Chúng ta làm bao nhiêu việc đều là vì chúng sanh mà làm. Nhưng chúng sanh đối với loại chấp trước này, do thời gian quá dài nên rất khó buông xuống. Những lời này chúng ta có thể thấy được cũng có thể làm được, thì chính là “thâm nhập một môn”. Đòi này mà làm tốt “thâm nhập một môn” bảo đảm sẽ thành tựu. Những điều nói thêm khác phần lớn chỉ là lời phương tiện nói cho những người không buông xuống được mà thôi, không phải là chân thật. Cái thật cái giả nhất định phải phân biệt rõ ràng: cái thật thì phải nắm giữ, cái giả thì phải buông xuống.

4. Tất cả cảnh giới bên ngoài đều là giả. Chỉ có câu Phật hiệu này cùng với tâm thanh tịnh là thật. Thế gian này không có thứ nào là thật, đều nên buông xuống, buông xuống rồi thì tâm sẽ thanh tịnh, tâm thanh tịnh tương ứng với Tịnh độ, đây chính là công phu đặc lực.

5. Người thành công thì tâm địa thanh tịnh. Bất luận nói điều gì cũng đều là lời phương tiện, nói lời chân thật thì một câu cũng đều không có, đó mới là chân thật. Sau khi nhập vào cảnh giới này, thân tâm tương ứng, pháp môn niệm Phật cũng không rời khỏi nguyên tắc này, từ trong đó mà sanh ra pháp hỷ, pháp hỷ ngập tràn.

6. Điều quan trọng nhất và chân thật nhất chính là tự tánh, là sự lưu lộ tự nhiên, bao gồm trong sinh hoạt thường ngày.

7. Mỗi người khi nhập môn đều không giống nhau, căn tánh không tương đồng. Đáng sợ nhất chính là ý niệm, những ý nghĩ, chẳng sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm.

8. Quan trọng nhất là phải bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp.

Đây là lời chân thật chí thành của ân sư, là thân giáo lương toàn cả từ bi lẫn trí tuệ. Ân sư như đèn sáng, Cực Lạc có thuyền về. Đệ tử nguyện trọn đời này, y giáo phụng hành.

V. Lời kết

Trong sách Hậu Hán Ký của Viên Hoành thời Tấn có viết: “Kinh sư dễ gặp, nhân sư khó gặp”. Hồ Tam Tỉnh thời Nam Tống chú thích rằng: “Kinh sư là để gọi những bậc chuyên gia danh tiếng, giảng dạy kiến thức có bài bản hệ thống. Nhân sư là để gọi những người biết gìn giữ bản thân, nghiêm túc tu hành, đủ sức làm khuôn mẫu cho thế tục”. Theo đó, kinh sư là chỉ giảng sư giảng dạy kinh sách, là người thầy truyền thụ tri thức, giải đáp thắc mắc. Còn nói đến nhân sư là chỉ người có phẩm hạnh cao thượng, có thể làm tấm gương đạo đức cho người khác.

Học nhân bản tánh ngu dốt, từ ngày đầu được quen biết ân sư đến nay, đã may mắn được ân sư ân cần dạy bảo, không hề mệt mỏi hay chán nản. Ngài còn dặn dò, giao trọng trách cho đệ tử chuyên lo việc hoằng dương giáo dục nhân quả. Suốt 22 năm qua, ân sư đã khéo léo dẫn dắt từng bước, như gió xuân hóa mưa, tưới nhuần thành tựu cho pháp thân tuệ mạng của đệ tử. Sư phụ không chỉ là kinh sư của đệ tử, mà còn là nhân sư. Ôn thầy khó báo đáp, duy chỉ có phát tâm bồ-đề, một hướng chuyên niệm, cầu sanh Tây phương, may ra mới báo đáp được một phần vạn.

Ngày 31 tháng 1 năm 2020, đệ tử Hoàng Bách Lâm kính ghi.

Tổ biên tập “Thân giáo của hòa thượng Tịnh Không”